

Số: 01-2023/BC-BTGD

T.P Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2023



**BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC**  
**VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2022**  
**VÀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2023**

*Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG*  
*Các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát*

Thay mặt Ban TGD Công ty Cổ phần Hải Minh, tôi xin nhiệt liệt chào mừng và cảm ơn toàn thể Quý vị cổ đông đã sắp xếp tham dự buổi họp ĐHĐ CD ngày hôm nay.

*Căn cứ:*

- Các qui định của Pháp luật Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hải Minh;
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và kế hoạch SXKD năm 2022 đã được thông qua tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/04/2022,

Thay mặt Ban TGD, tôi báo cáo với Quý vị Cổ đông, các TV.HĐQT & Ban kiểm soát về công tác điều hành và kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2022, cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH NHÂN SỰ TRONG BAN GIÁM ĐỐC.**

Nhân sự Ban Giám đốc từ tháng 5 năm 2023, cụ thể:

- + Ông Đặng Ngọc Hùng \_ Tổng giám đốc.
- + Ông Trần Đức Trung \_ Phó TGD.
- + Ông Trần Đoàn Viện\_ Phó TGD.
- +

**II. TÓM TẮT KẾT QUẢ HỢP NHẤT BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2022**

**1- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH, TÀI CHÍNH**  
**NĂM 2022**

*Đơn vị: Triệu đồng.*

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2021	KẾ HOẠCH 2022	THỰC HIỆN 2022	TỶ LỆ %	
	1	2	3	(3/2)	(3/1)
<u>TỔNG DOANH THU</u>	<u>103.722</u>	<u>108.969</u>	<u>88.987</u>	<u>82</u>	<u>86</u>

- Doanh thu từ hoạt động SXKD	90.715	102.160	83.794	82	92
- Doanh thu từ hoạt động tài chính	11.829	6.809	4.592	67	39
- Doanh thu khác	1.178	0	601		51
<b>TỔNG CHI PHÍ</b>	<b>84.366</b>	<b>92.423</b>	<b>86.851</b>	<b>94</b>	<b>103</b>
- Chi phí giá vốn	75.874	84.953	73.338	86	97
- Chi phí tài chính	1.385	76	3.843	5057	277
- Chi phí Quản lý doanh nghiệp	6.981	7.394	9.329	126	134
- Chi phí khác	125	0	339		271
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>16.795</b>	<b>13.525</b>	<b>1.920</b>	<b>14</b>	<b>11</b>
<b>LỢI NHUẬN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>	<b>0.0</b>	<b>0.0</b>	<b>0.0</b>		
<b>TỔNG LỢI NHUẬN HỢP NHẤT</b>	<b>16.795</b>	<b>13.525</b>	<b>1.920</b>	<b>14</b>	<b>11</b>

### **Tổng quan:**

Nền kinh tế Việt Nam phục hồi mạnh mẽ trong nửa đầu năm 2022. Sau đợt giãn cách xã hội do dịch COVID hồi quý III/2021, nền kinh tế bật tăng trở lại, tăng trưởng 5,2% trong quý IV/2021 và 6,4% trong nửa đầu năm 2022.

Tuy nhiên, ở trong nước, thách thức bao gồm những khó khăn trong hoạt động kinh doanh tiếp tục hiện hữu ở một số ngành và tình trạng thiếu lao động.

Lạm phát tăng ảnh hưởng lớn đến sự phục hồi của tiêu dùng hộ dân cư, vốn rất mạnh mẽ trong nửa đầu năm 2022.

Đối với khu vực kinh tế đối ngoại, sự giảm tốc trầm trọng hơn so kỳ vọng của các đối tác thương mại quan trọng hàng đầu của Việt Nam là rủi ro chính.

Việc tiếp tục giãn cách xã hội để kiểm soát dịch COVID-19 ở Trung Quốc khiến tình trạng gián đoạn chuỗi giá trị kéo dài hơn và ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu các mặt hàng công nghiệp chế biến, chế tạo của Việt Nam.

Căng thẳng địa chính trị gia tăng đã làm tăng mức độ bất định và gây ra những thay đổi trong xu hướng thương mại và đầu tư, ảnh hưởng đến nền kinh tế có độ mở cửa cao như Việt Nam

Trong đại dịch Covid-19, nhu cầu hàng hoá trên toàn cầu tăng mạnh chưa từng thấy, khiến chuỗi cung ứng không thể đáp ứng. Giờ đây, câu chuyện đã thay đổi chóng mặt, với nhu cầu suy giảm nhanh, khiến thị trường vận tải biển rơi vào tình trạng dư cung cả về số tàu và số container chứa hàng.

Điều này phản ánh nguy cơ nền kinh tế toàn cầu có thể đang rơi vào một cuộc suy thoái kéo dài, như với lượng đơn hàng sụt giảm, khối lượng vận tải hàng hoá bằng container toàn cầu hiện đã giảm 9,3% so với cùng kỳ năm ngoái, dẫn tới tình trạng dư thừa công suất tàu.

Ban điều hành mới tiếp nhận công việc từ tháng 5/2022 dù còn bỡ ngỡ nhưng cũng cố gắng thực hiện tốt nhiệm vụ được HĐQT giao, thể hiện cụ thể qua các chỉ số tài chính tại thời điểm kết thúc niên độ (31/12/2022) là:

- Tổng tài sản của Công ty đạt 222.558, tỷ đồng, giảm so với thời điểm đầu năm do đợt chia cổ tức trong năm 2022.
- Lợi nhuận cơ bản /CP (EPS) đạt 130 đ/CP (giảm so cùng kỳ).

## 2- CÔNG TÁC QUẢN LÝ- ĐIỀU HÀNH

+ Công tác tổ chức, điều hành: Ban điều hành mới nhưng đã đảm bảo mọi hoạt động của Công ty triển khai bình thường, các hoạt động dịch vụ cho đối tác nước ngoài, các khách hàng trong nước mới và cũ đều được đảm bảo và hoàn thành tốt.

- Sắp xếp, kiện toàn, tái cơ cấu lại hoạt động của vận tải đường bộ và đường thủy tại TP.HCM và Hải Phòng
- Tổ chức hội nghị khách hàng của dịch vụ vận tải và Logistic tại TP.HCM thành công và gây ấn tượng tốt với khách hàng và hàng tàu Samudera.
- Xem xét toàn bộ hệ thống quản lý, cắt giảm chi phí không hợp lý trong vận hành sản xuất của đội xe, sà lan.
- Kiểm soát chi phí không thường xuyên của hoạt động đầu tư.
- Duy trì hợp và chế độ báo cáo giữa các đơn vị thành viên và đề ra biện pháp khắc phục các yếu kém và tồn tại trong quản lý tài chính, quản lý chi phí tồn tại trong thời gian trước.
- Duy trì hoạt động 2 kho CFS và tổng diện tích bãi là 60.083 m<sup>2</sup> tại Hải Phòng.
- Chính trang tòa nhà văn phòng; HML-NPL-HMS chính trang hợp nhất văn phòng làm việc.

+ Công tác đầu tư:

- đầu tư 30% vào công ty cổ phần Dịch vụ cảng Hải Minh rộng 6.5 ha tại khu công nghiệp Nam Đình Vũ.

- Hoàn thành thủ tục và thanh toán bổ sung 14.7 tỷ để nhận về 06 căn hộ từ chủ đầu tư CII
- Tiếp tục hoàn thiện thủ tục giấy phép xây dựng 7,000 m2 kho tại bãi Hải Minh -, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Tp. Hải Phòng

+ Chính sách với người lao động: Duy trì và đảm bảo thời gian làm việc, đảm bảo thu nhập và ổn định tâm lý cho người lao động (thu nhập bình quân năm đạt 12,771 triệu đồng /người/tháng).

+ Công tác kiểm soát tài chính-kế toán: đảm bảo việc kiểm soát và an toàn tài chính toàn Group, không để xảy ra tình trạng thâm hụt hay mất mát tài sản, nguồn vốn của tổ chức. Tập trung tốt và tối ưu hóa khả năng tài chính hiện có để tăng thêm lợi nhuận cho Công ty.

+ Công tác nhân sự: Ngoài việc tiếp tục thực hiện tái cơ cấu và sắp xếp tinh giản nhân sự nội tại, chỉ đạo các đơn vị thành viên Công ty thực hiện chủ chương tuyển dụng mới những nhân sự có chuyên môn và kinh nghiệm lâu năm để thay thế và bổ xung cho các vị trí quản lý, khai thác mở rộng dịch vụ.

### 3- CỔ PHẦN VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG:

#### 3.1- CỔ PHẦN:

- + Tổng số cổ phần : 13.199.847
- + Tổng số cổ phiếu được mua lại làm cổ phiếu quỹ : 352.200
- + Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng : 12.847.647
- + Loại cổ phiếu đang lưu hành : Cổ phiếu phổ thông

#### 3.2- VỀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (theo danh sách cổ đông chốt 10/03/2023):

*Đơn vị: Cổ phần*

TT	THÀNH PHẦN	SỐ HỮU	TỶ LỆ
1	Cổ đông lớn	6.458.732	48,9%
2	Cổ đông nhỏ	6.741.115	51,1%
3	Cổ đông tổ chức	2.659.180	20,1%
4	Cổ đông cá nhân	10.540.667	79,9%
5	Cổ đông trong nước	12.816.737	97,1%
6	Cổ đông nước ngoài	383.110	2,9%

7	Cổ đông nhà nước		

### III. TRÌNH THÔNG QUA KẾ HOẠCH SXKD 2023

Sau đại dịch, hành vi tiêu dùng của người dân thay đổi, họ không mua sắm nhiều nữa mà tập trung những thứ cần thiết. Do đó, cung toàn cầu giảm sút, cộng với lạm phát nên năm 2023 sẽ rất khó khăn.

Ngành cảng và vận tải biển toàn cầu sẽ gặp nhiều khó khăn trong năm 2023 do suy thoái kinh tế gây ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động thương mại cũng như sản lượng vận tải biển. Riêng quý I năm 2023, tăng trưởng của TP.HCM là trung tâm phát triển và đầu tàu của cả nước chỉ đạt 0.7%, điều này thể hiện rõ nhất tình hình suy giảm của các dịch vụ và XNK trong nước.

Tuy nhiên với quyết tâm của toàn thể CBCNV công ty, với sự chỉ đạo sâu sát và kịp thời của HĐQT cũng như những nỗ lực của Ban điều hành, chúng ta sẽ phấn đấu đưa công ty vượt qua giai đoạn khó khăn này để giữ vững những dịch vụ hiện có, phát triển thêm dịch vụ mới, tăng thêm lợi nhuận trong sản xuất kinh doanh cũng như bảo toàn và tăng vốn cho công ty trong giai đoạn sắp tới

Căn cứ các cơ sở trên BGD Công ty kính trình bản kế hoạch kinh năm 2023, như sau:

*Đơn vị: Triệu đồng*

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2022	THỰC HIỆN 2022	KẾ HOẠCH 2023	TỶ LỆ %	
				(2/1)	(3/2)
	1	2	3	(2/1)	(3/2)
<b>TỔNG DOANH THU</b>	<b>108.969</b>	<b>88.987</b>	<b>76.695</b>	<b>82</b>	<b>86</b>
- Doanh thu từ hoạt động SXKD	102.160	83.794	75.900	82	91
- Doanh thu từ hoạt động tài chính	6.809	4.592	795	67	17
- Doanh thu khác	0	601			
<b>TỔNG CHI PHÍ</b>	<b>92.423</b>	<b>86.851</b>	<b>70.804</b>	<b>94</b>	<b>82</b>
- Chi phí giá vốn	84.953	73.338	63.678	86	87
- Chi phí tài chính	76	3.843	340	5057	9

- Chi phí Quản lý doanh nghiệp	7.394	9.329	6.786	126	73
- Chi phí khác	0	339			
<u>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</u>	<u>13.525</u>	<u>1.920</u>	<u>4.945</u>	<u>14</u>	<u>258</u>
<u>LỢI NHUẬN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</u>	<u>0.0</u>	<u>0.0</u>			
<u>TỔNG LỢI NHUẬN HỢP NHẤT</u>	<u>13.525</u>	<u>1.920</u>	<u>4.945</u>	<u>14</u>	<u>258</u>

(Kính mời các quý cổ đông xem các trang BCTC sau kiểm toán cùng thư của Kiểm toán viên tại các trang tài liệu đính kèm)

Kính thưa: **Đại hội đồng cổ đông,**

Trên đây là tóm tắt báo cáo về công tác điều hành và tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hải Minh.

Kính trình các Quý cổ đông xem và thông qua tại Đại hội này.

Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp!

**TỔNG GIÁM ĐỐC**